

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

TT	TÊN TÀI LIỆU	GHI CHÚ
1	Chương trình Đại hội	
2	Báo cáo Tổng kết hoạt động SXKD năm 2011 và triển khai Kế hoạch năm 2012	
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2011 và Nhiệm vụ trọng tâm năm 2012	
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011 và Kế hoạch hoạt động năm 2012	
5	Tờ trình về thực hiện chế độ thù lao, tiền thưởng, thù lao đối với thành viên HĐQT, TGD, BKS	
6	Tờ trình về Phương án Phân phối lợi nhuận	
7	Tờ trình về thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ lên 500 tỷ đồng	
8	Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2012	
9	Ủy quyền lựa chọn thay thế thành viên BKS	
10	Báo cáo Tài chính Công ty Mẹ và BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2011	

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
(13h30, ngày 24/4/2012)

Thời gian	Nội Dung	Thực hiện
13h00-13h30	• Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KT tư cách CD
13h30	• Khai mạc Đại hội. ✓ Chào cờ. ✓ Tuyên bố khai mạc đại hội và giới thiệu khách mời. ✓ Bầu Đoàn Chủ tịch;	Ban Tổ chức
13h30-13h45	Giới thiệu Tô Thư ký; Ban Kiểm tra tư cách cổ đông; Bầu Ban kiểm Phiếu; Báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Chủ tọa Trưởng ban KT tư cách CD
13h45-13h55	Thông qua nội dung chương trình Đại hội	Chủ tọa
13h55-14h15	Báo cáo Tổng kết hoạt động SXKD 2011; triển khai Kế hoạch 2012.	TGD
14h15-14h30	Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2011 và Nhiệm vụ trọng tâm năm 2012	Chủ tịch HĐQT
14h30-14h45	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2011; KH hoạt động năm 2012.	Trưởng BKS
14h45-15h00	Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2011 và trình chế độ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2012.	Chủ tịch HĐQT
15h00-15h30	Thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo báo cáo trên	Đoàn CT Ban kiểm phiếu
15h30-15h40	Nghỉ giải lao (tiệc trà).	
15h40-16h00	Báo cáo tài chính năm 2011 và trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 (thảo luận, biểu quyết thông qua)	Đoàn chủ tịch
16h00-16h20	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (thảo luận, biểu quyết thông qua)	Đoàn chủ tịch
16h20-16h30	Trình ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2012 (thảo luận, biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
16h30-16h40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
16h40-16h50	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Tk Đại hội
16h50	Bế mạc Đại Hội	Ban tổ chức

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

TỔNG CÔNG TY
DUNG DỊCH KHOAN
VÀ HOÁ PHẨM
DẦU KHÍ
CTCP

Nguyễn Ngọc Khánh

Số: 715/BC-DMC

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2012

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 và Triển khai Kế hoạch năm 2012

Kính gửi: Đại Hội Đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Thực hiện Nghị quyết số 965/NQ-DMC ngày 28/4/2011 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 về phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Tổng công ty DMC, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã tích cực chỉ đạo toàn Tổng công ty quyết tâm hoàn thành Kế hoạch mà ĐHĐCĐ đề ra. Thay mặt Ban lãnh đạo Tổng công ty DMC, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2011 và Triển khai Kế hoạch năm 2012 của Tổng công ty DMC như sau:

PHẦN THỨ NHẤT - TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2011

Kế hoạch SXKD năm 2011 của DMC được Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chấp thuận tại Nghị quyết số 11155/NQ - DKVN ngày 07/12/2010 và được Đại hội đồng cổ đông DMC thông qua ngày 28/4/2011 tại Nghị quyết số 965/NQ-DMC với các chỉ tiêu:

Vốn Điều lệ:	600 tỷ đồng
Tổng doanh thu:	2400 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	189 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	143 tỷ đồng
Tổng mức ĐTXDCB:	269 tỷ đồng
Nộp NSNN:	67 tỷ đồng

Năm 2011, là năm đầu tiên DMC triển khai thực hiện Kế hoạch 5 năm 2011-2015 trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn, sự biến động của thị trường tài chính đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc huy động vốn đầu tư của các doanh nghiệp; đồng thời việc gia tăng giá cả nguyên liệu đầu vào khiến cho các doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả. Về chủ quan, tại thời điểm này, nội tại trong DMC còn có những hạn chế như chất lượng nguồn nhân lực không cao, quy

mô tài sản và vốn còn nhỏ, sản phẩm truyền thống giá trị thấp chưa có lợi thế cạnh tranh, vì vậy chưa tạo được sức mạnh để tăng tốc phát triển

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn đó, DMC có được những thuận lợi từ sự quan tâm và hỗ trợ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, đặc biệt là chính sách ưu tiên sử dụng dịch vụ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn; Đây thực sự là điều kiện tốt để DMC phát triển các hoạt động kinh doanh, đồng thời đặt nền móng cho phát triển mảng dịch vụ hóa kỹ thuật dầu khí, bước đầu xây dựng đội ngũ làm dịch vụ chuyên nghiệp và mang lại hiệu quả, tạo điều kiện để phát triển sản xuất và kinh doanh, định hướng cho sự phát triển bền vững của DMC.

Trong bối cảnh trên, với sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể CBCNV, Tổng công ty DMC đã gặt hái được những kết quả đáng khích lệ:

Thứ nhất: Tổng công ty DMC đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2011, trong đó 02 chỉ tiêu Doanh thu và Nộp ngân sách Nhà nước hoàn thành trước 30 ngày. Tất cả các đơn vị của Tổng công ty đều có lãi, đời sống cán bộ CNV được nâng cao. Doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty và các đơn vị thành viên đều đạt và vượt kế hoạch, một số đơn vị có bước tăng trưởng vượt bậc so với năm 2010 như DMC Miền Bắc, DMC miền Trung với mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận từ 3 đến 5 lần. Kết quả kinh doanh của toàn TCT như sau:

- Tổng doanh thu năm 2011 đạt **2610 tỷ đồng**, bằng **109%** kế hoạch năm 2011 và bằng **149%** so với năm 2010.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2011 đạt **190 tỷ đồng**, bằng **101 %** kế hoạch năm 2011 và bằng **153 %** so với năm 2010.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2011 đạt **149 tỷ đồng**, bằng **104 %** kế hoạch năm 2011 và bằng **122 %** so với năm 2010.
- Nộp ngân sách nhà nước đạt **89 tỷ đồng**, bằng **133 %** kế hoạch năm 2011 và bằng **346%** so với năm 2010.

1) Trong Lĩnh vực sản xuất: công tác tổ chức sản xuất, nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới đã đạt một số kết quả khả quan.

- Đã nghiên cứu và áp dụng thành công việc thay thế một số hoá chất trong sản xuất barit, bentonite, góp phần quan trọng làm giảm 10-15% giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
- Đã hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu các sản phẩm mới phục vụ cho ĐDK và khai thác dầu khí, tiến hành đưa vào thử nghiệm một số sản phẩm để thay thế hóa chất nhập khẩu bằng các hóa chất pha chế và sản xuất công nghiệp tại Việt nam.

- Đã thực hiện rà soát tổng thể và điều chỉnh cho phù hợp các quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm Barite, Bentonite; ... đảm bảo các sản phẩm tại các đơn vị trực thuộc luôn đạt tiêu chuẩn dùng cho hoạt động dầu khí
- Triển khai thực hiện chương trình cấp chứng chỉ API Monogram cho sản phẩm Xi măng G, đảm bảo tiêu thụ tốt sản phẩm sau khi đi vào sản xuất.
- Tập trung tìm kiếm các nguồn nguyên liệu mới, đảm bảo có đủ nguyên liệu để sản xuất trong những năm tiếp theo.

2) Trong Lĩnh vực kinh doanh: đã có bước phát triển tốt, khẳng định được vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển của DMC

Năm 2011, DMC đã đẩy mạnh được sản phẩm kinh doanh cốt lõi là hoá chất, hoá phẩm như:

- Hóa chất khoan: đáp ứng nhu cầu cung cấp ổn định cho M-I Việt Nam, Vietsovpetro và hoạt động cung cấp dung dịch khoan của DMC.
- Hóa chất, hoá phẩm phục vụ khai thác dầu, khí (Demulsifier, Flocculant, Oxygen Scavenger, TEG) đã trúng thầu và cung cấp ổn định cho hoạt động khai thác của Đại Hùng POC, XN Khí -VSP.
- Hóa chất cho NM Lọc dầu, NM hóa dầu, Nhiên liệu sinh học, nhiệt điện,
- Hóa phẩm xử lý nước;

Bên cạnh đó, TCT cũng đã duy trì tốt việc kinh doanh các sản phẩm dầu khí như hạt nhựa Polypopylene, phân đạm, xăng dầu, đồng thời phát triển được các một số sản phẩm kinh doanh mới như kinh doanh Bông xơ nguyên phụ liệu cho dệt may, thiết bị thí nghiệm

Đã được mở rộng cả thị trường và khách hàng xuất khẩu barit. Ngoài thị trường Đông Nam Á, chúng ta đã xuất khẩu sang Nga, Trung Đông và Nam Mỹ, với các khách hàng từ MI swaco, Halliburton và các khách hàng mới từ Indonesia, Malaysia. Kim ngạch xuất khẩu năm 2011 đạt **3,5 triệu USD**

3) Các hoạt động dịch vụ hóa kỹ thuật: DMC đã tập trung các nguồn lực phát triển lĩnh vực dịch vụ này, bước đầu đã thu được một số kết quả:

Dịch vụ cung cấp dung dịch khoan: Đây là lĩnh vực dịch vụ chủ lực và cốt lõi của Tổng công ty đã có truyền thống từ nhiều năm nay. Dịch vụ này hiện do 2 đơn vị thành viên của DMC là: DMC- WS và Công ty TNHH M-I Việt Nam thực hiện. Từ tháng 8/2011 với việc nắm giữ 51% vốn tại M-I Việt Nam, DMC đã trở thành đơn vị cung cấp 100% thị phần dịch vụ dung dịch khoan tại Việt Nam. Trong năm 2011, DMC đã xây dựng được đội ngũ cán bộ kỹ thuật người Việt Nam có trình độ chuyên môn tốt, chủ động nghiên cứu nắm bắt kỹ thuật, đảm bảo cung cấp dịch vụ dung dịch khoan cho các nhà

thầu và được đánh giá cao. Năm 2011, tổng lợi nhuận của lĩnh vực dịch vụ này đem lại trên 1500 tỷ đồng tương đương 54.5% tổng doanh thu, trong đó tỷ trọng từ nội địa tăng lên đáng kể.

Dịch vụ hỗ trợ cho công tác thăm dò, khai thác: Tổng công ty với lực lượng chủ yếu từ DMC –RT đã chủ động thực hiện thành công các dịch vụ gia tăng khả năng thu hồi dầu; cung cấp hóa phẩm cho áp dụng công nghệ mới trong lĩnh vực khai thác dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng; áp dụng công nghệ mới để làm sạch lắng đọng muối trong ống khai thác, hệ thống thu gom và xử lý dầu; đánh dấu mức độ ngập nước bơm ép bằng chất hóa học trong khai thác các mỏ dầu ... Chất lượng dịch vụ tốt, được khách hàng đánh giá cao. Năm 2011 đạt doanh thu mảng dịch vụ này đạt **17 tỷ đồng**.

Dịch vụ làm sạch tàu dầu, bồn bể chứa dầu và xử lý môi trường, xử lý nước (đầu vào, xử lý nước thải) là loại hình dịch vụ mới của DMC bắt đầu triển khai. Trong năm 2011, DMC đã thực hiện các dịch vụ làm sạch tàu chở dầu cho PVTrans và chân đế giàn khoan cho PV Shipyard. Ngoài các hợp đồng dịch vụ quan trắc môi trường, DMC triển khai hợp đồng xử lý nước cấp cho PVB, làm sạch bồn bể cho PVOil. Mảng dịch vụ này đã đóng góp doanh thu **20 tỷ đồng** và quan trọng nhất là đã bước đầu thiết lập được đội ngũ cán bộ kỹ thuật cho lĩnh vực dịch vụ mới này.

Thứ hai: Tổng công ty đã thực hiện thành công bước 1 về công tác tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp, đổi mới quản lý

Với mục tiêu ngày càng hoàn thiện mô hình tổ chức cũng như ngành nghề kinh doanh, Tổng công ty đã tiến hành triển khai tái cơ cấu một cách toàn diện, theo lộ trình thích hợp. Trong năm 2011, DMC đã tiến hành tái cơ cấu bước 1 tổ chức của Công ty Mẹ gồm 2 khối: Khối Kinh doanh – Dịch vụ và Khối Quản lý – Nghiệp vụ. Thành lập và đưa vào hoạt động 03 Chi nhánh: DMC – RT (Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ kỹ thuật); DMC - Hà Nội (thực hiện dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường) và DMC – Hồ Chí Minh. Công ty Mẹ đã rà soát, định biên, sắp xếp bố trí lại lao động tại các phòng ban từ 248 lao động xuống còn 141 lao động, giảm đầu mối làm việc từ 11 đầu mối xuống còn 8 đầu mối. Tổng công ty cũng đã hoàn thành chuyển đổi 3 đơn vị thành viên thành các công ty cổ phần là Công ty Cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC – Miền Trung (được cấp giấy chứng nhận ĐKKD vào ngày 8/3/2011); Công ty Cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC – Miền Nam (được cấp giấy chứng nhận ĐKKD vào ngày 15/5/2011); Công ty Hóa phẩm dầu khí Miền Bắc (được cấp giấy chứng nhận ĐKKD vào ngày 5/6/2011).

Tổng công ty cũng đã ban hành nhiều quy chế, quy định mới phù hợp hơn với tình hình hiện nay nhằm chuẩn hoá công tác quản lý theo hướng hiện đại, thúc đẩy người lao động cống hiến nhiều hơn như sửa đổi Quy chế tiền lương, tiền thưởng theo hướng gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả công việc, sửa đổi Quy chế Quản lý tài chính; Ban hành mới Quy

định về phân cấp thẩm quyền đầu tư và quản lý đầu thầu, Quy chế kinh doanh của Tổng công ty. Việc quản lý cũng dần được tin học hoá ở công ty mẹ và tiến tới áp dụng trong toàn tổng công ty. Lần đầu tiên việc giao các chỉ tiêu kế hoạch của Tổng công ty và các đơn vị thành viên được thực hiện theo hình thức hợp đồng, có giao và có nhận, xác định trách nhiệm rõ ràng.

Xác định nguồn nhân lực là yếu tố then chốt trong phát triển, phù hợp với Chiến lược đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2025, trong năm 2011, Tổng công ty DMC đã thực hiện gần 900 lượt đào tạo với kinh phí 2,6 tỷ đồng. Xây dựng và ban hành Quy chế về tuyển dụng và thu hút nhân lực có trình độ cao làm cơ sở để từng bước cải thiện chất lượng nguồn nhân lực của TCT.

Thứ 3: công tác đầu tư phát triển của Tổng công ty đã được cải tiến

Thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP, Tổng công ty DMC đã tiến hành rà soát các dự án đầu tư, dừng và giãn tiến độ một số dự án chưa thật cấp bách hoặc có hiệu quả chưa chắc chắn với tổng mức đầu tư khoảng 250 triệu USD. Việc đánh giá dự án đầu tư đã đi vào thực chất hơn với việc lấy tiêu chí hiệu quả kinh tế là chủ yếu, coi công tác chuẩn bị thị trường cho dự án là khâu quan trọng, quyết định tới sự thành công của dự án. So với năm 2010 và các năm trước thì công tác triển khai các dự án đầu tư của DMC trong năm 2011 đã có nhiều tiến bộ, thực hiện khối lượng lớn công việc với tổng mức đầu tư đạt 249 tỷ đồng.

Tổng công ty tập trung hoàn thành 2 dự án chính là đầu tư Nhà máy HPDK tại KCN Cái Mép với tổng mức đầu tư 174 tỷ đồng, gồm hệ thống kho tàng và các dây chuyền thiết bị sản xuất các sản phẩm Bentonite, Silica, Xi măng G... để thay thế nhà máy đã cũ và không được sản xuất tại thành phố Vũng tàu. Tiếp tục hoàn thiện, kết thúc dự án đầu tư hệ thống thiết bị làm sạch hiện đại (với tổng mức đầu tư hơn 100 tỷ đồng) để phục vụ cho hoạt động cung cấp dịch vụ làm sạch;

Để đảm bảo sự phát triển ổn định, lâu dài của Tổng công ty, một số Dự án khác như barit Đoan Hùng, CaCO₃ Nghệ an, căn cứ dịch vụ Nghi Sơn được tích cực chuẩn bị đầu tư, một số dự án sản xuất hoá dầu cũng được xem xét nhằm đa dạng hoá sản phẩm của TCT trong tương lai. Việc đánh giá, xem xét, quyết định đầu tư được thực hiện theo quy trình chặt chẽ, đảm bảo tính khoa học.

Thứ 4: công tác tài chính đã gắn chặt và thể hiện được vai trò của mình trong sản xuất kinh doanh

Mặc dù DMC đã xây dựng phương án tăng vốn lên 600 tỷ đồng và được ĐHCĐ thông qua vào tháng 4/2011, tuy nhiên thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ ngày 24/2/2011 về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, DMC đã rà soát lại các dự án đầu tư, dừng

và giãn tiến độ các dự án chưa thật sự cấp bách, xem xét lại nguồn vốn và có phương án tăng vốn cho phù hợp. Trên cơ sở phân tích đánh giá về tài chính, HĐQT DMC đã quyết định không tăng vốn và giữ nguyên vốn điều lệ của Tổng công ty là 350 tỷ đồng nhưng vẫn đảm bảo thu xếp đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Với nguồn vốn lưu động chỉ gần 100 tỷ đồng, toàn Tổng công ty đã đạt mức doanh thu 2966 tỷ đồng là một cố gắng đáng ghi nhận trong bối cảnh tài chính thắt chặt như hiện nay. Việc quản lý dòng tiền đã được cải tiến, xử lý hàng ngày, hàng tuần, đáp ứng kịp thời nhu cầu SXKD, góp phần sử dụng dòng vốn hiệu quả nhất, tiết kiệm được chi phí tài chính của TCT. Chính việc quản lý tài chính chặt chẽ cùng với phương án kinh doanh hợp lý đã giúp TCT và các đơn vị không phát sinh nợ xấu trong năm 2011, khắc phục được nhược điểm cố hữu của chúng ta từ nhiều năm nay.

Thứ 5: Thương hiệu DMC đã được nâng lên một bước

Xác định thương hiệu là một tài sản quan trọng của TCT trong hoạt động SXKD, nhất là đối với một đơn vị cung cấp dịch vụ như DMC, TCT đã chú trọng và đầu tư thích đáng cho việc xây dựng thương hiệu. Bộ nhận diện thương hiệu DMC đã bắt đầu được từng bước sử dụng, các hoạt động xây dựng thương hiệu đã được triển khai đồng bộ từ việc xuất hiện hình ảnh đến cải tiến phương thức chăm sóc phục vụ khách hàng. DMC đã lần đầu tiên nhận được giải thưởng Sao vàng đất Việt năm 2011. Đội ngũ cán bộ kinh doanh, dịch vụ của DMC đã được khách hàng ngày càng tin tưởng.

Thứ 6: Đời sống CBCNV được cải thiện, các hoạt động đoàn thể, an sinh xã hội luôn được quan tâm, duy trì thường xuyên và tích cực.

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn, toàn TCT đã cố gắng đảm bảo được việc làm cho gần 750 lao động. Thu nhập bình quân toàn Tổng công ty năm 2011 đạt 12,3 triệu đồng/người /tháng, tăng 35 % so với năm 2010.

Cùng với tinh thần hăng say lao động, các hoạt động đoàn thể đã được thực hiện tích cực. DMC đã tham gia tất cả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng 50 năm ngày truyền thống ngành dầu khí và 20 năm thành lập Công đoàn ngành. Đoàn thể thao của Tổng công ty DMC đã tham gia 5 bộ môn thi đấu với 12 nội dung thi đấu và đạt **03 giải nhì** tại Đại hội thể thao toàn ngành. Đội văn nghệ quần chúng Tổng công ty DMC tham gia chương trình văn nghệ tại Hội diễn với 5 tiết mục đã đạt giải **Nhất toàn đoàn**, trong đó có 3 tiết mục đạt Huy chương vàng và 2 tiết mục đạt Huy chương bạc.

Là một doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội, TCT DMC triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội, tiếp tục thực hiện phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng; quyên góp ủng hộ các quỹ, các trẻ em nghèo vượt khó bằng nguồn quỹ phúc lợi và lương của CBCNV, đoàn viên Công đoàn cơ sở DMC với tổng số tiền quyên góp, hỗ trợ trong năm 2011 là gần 1 tỷ đồng. Ngoài ra toàn

thể CBCNV đã trực tiếp đóng góp để ủng hộ các trường hợp CBCNV khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo với số tiền gần 150 triệu đồng. Đây thực sự là một nét đẹp trong văn hoá DMC.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong năm 2011 hoạt động của DMC còn bộc lộ một số tồn tại:

- Sản lượng sản xuất các sản phẩm không đạt kế hoạch. Nguyên nhân là do thiếu nguồn nguyên liệu; ảnh hưởng khách quan thời tiết không thuận lợi (các sản phẩm chủ yếu của DMC là Barite, Bentonite cần phơi nguyên liệu đạt đến độ ẩm nhất định trước khi đưa vào sản xuất nên phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết); Hơn nữa máy móc thiết bị đã cũ, hư hỏng nhiều trong quá trình sản xuất;
- Công tác phát triển thị trường một số sản phẩm truyền thống tại các đơn vị còn hạn chế, chưa đẩy mạnh được khâu tiêu thụ nên một số sản phẩm như Bentonite... phải sản xuất cầm chừng.
- Chưa nghiên cứu và đưa ra được sản phẩm mang tính chất chủ đạo, có hàm lượng công nghệ cao.
- Triển khai một số dự án đầu tư của DMC còn chậm do chưa quyết liệt, còn thiếu kinh nghiệm. Công tác lập tiến độ thực hiện các dự án chưa sát thực tế.
- Việc đánh giá hiệu quả công việc của từng cán bộ trong TCT vẫn còn bất cập mặc dù đã xây dựng các chức danh công việc nên việc cải cách cơ chế tiền lương chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.
- Một số hoạt động sản xuất kinh doanh chưa thể hiện được tính chuyên nghiệp, cần phải tiếp tục chấn chỉnh.

Nhận thức được những mặt còn hạn chế của mình, DMC đang triển khai nhiều giải pháp để khắc phục những hạn chế trên với mục tiêu phát triển vững chắc, phù hợp với định hướng phát triển đã được Tập đoàn phê duyệt trong những năm tiếp theo.

PHẦN 2 - KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2012

Trong bối cảnh kinh tế cả nước tiếp tục khó khăn, TCT DMC đã mạnh dạn đặt ra KH cho năm 2012 ở mức cao với các chỉ tiêu sau:

- | | |
|-------------------------|----------------|
| - Doanh thu: | 3000 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 202 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 151,5 tỷ đồng. |
| - Nộp ngân sách: | 76 tỷ đồng. |
| - Tổng mức đầu tư: | 117,7 tỷ đồng |

Với mục tiêu kế hoạch trên đây, nhiệm vụ trọng tâm của Tổng công ty DMC năm 2012

- Phát triển hiệu quả các hoạt động của Tổng công ty trên cả 3 lĩnh vực: Sản xuất - Kinh doanh - Dịch vụ.
- Giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đảm bảo triển khai các dự án đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng, an toàn. Hoàn thành các thủ tục cấp giấy phép, đưa mỏ Barit và nhà máy nghiền quặng Barit tại Lào vào hoạt động trong Quý II/2012.
- Cơ cấu lại hoạt động sản xuất- kinh doanh: xác định rõ dịch vụ hoá kỹ thuật và kinh doanh hoá chất, hoá phẩm là lĩnh vực cốt lõi, TCT sẽ tập trung nguồn lực phát triển, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ hóa kỹ thuật (dịch vụ dung dịch khoan, gia tăng thu hồi dầu; dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường); xây dựng hệ thống phân phối chuyên nghiệp hóa chất mà tập trung là hoá chất phục vụ khai thác dầu khí; ổn định sản xuất các sản phẩm truyền thống và đẩy mạnh tiến độ triển khai sản xuất các sản phẩm mới, các dự án đầu tư có hiệu quả...
- Hoàn thiện cơ chế chính sách tạo động lực phát triển cho hoạt động SXKD của Tổng công ty; đưa các cơ chế này vào thực tiễn.
- Giảm bớt phần vốn của DMC tại DMC- Miền Bắc và DMC-Miền Nam xuống 75% và thực hiện niêm yết giao dịch tại HNX các đơn vị đáp ứng đủ điều kiện niêm yết trong năm 2012.
- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến, phát huy sáng kiến và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; Duy trì, cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản lý ISO 9000 - ISO 14000 - OHSAS 18000;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; đồng thời đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông;
- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp DMC.

Bước sang năm 2012, TCT đã đánh giá đầy đủ những khó khăn và thuận lợi để đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch. Một số thuận lợi cơ bản là:

- Những kết quả đã đạt được trong năm 2011 tạo đà cho hoạt động SX-KD của Tổng công ty DMC trong năm 2012, đem lại cho chúng ta những kinh nghiệm quý trong SXKD.
- Đội ngũ nhân lực của DMC đã dần trưởng thành và tích lũy được những kinh nghiệm nhất định. Tinh thần đổi mới, dám nghĩ dám làm, hăng say lao động của CBCNV trong toàn TCT dần được nâng lên.
- Tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên trong ngành;

Tuy nhiên, những khó khăn thách thức là không nhỏ, đến cả từ bên trong lẫn bên ngoài mà nếu không thực sự nỗ lực thì chúng ta rất khó vượt qua.

- Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu còn tiếp tục kéo dài trong thời gian tới. Do đó, năm 2012 tiếp tục được dự báo là năm hết sức khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, ảnh hưởng xấu đến hoạt động của các doanh nghiệp;
- Chính sách tài chính, tiền tệ thận trọng của Chính phủ tiếp tục được áp dụng, tăng trưởng tín dụng sẽ được duy trì ở mức thấp sẽ làm cho hoạt động SXKD, đầu tư của TCT gặp nhiều khó khăn, chi phí tài chính sẽ vẫn giữ ở mức cao.
- Nền tảng của DMC là một đơn vị có quy mô không lớn, trình độ kỹ thuật còn chưa cao nên cần phải có thời gian để xây dựng. Các đơn vị thành viên của DMC mới bước đầu hoạt động có lãi, chưa có sự tích lũy bền vững.
- Các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động bên cạnh yếu tố thuận lợi cho hoạt động sản xuất- kinh doanh nhưng đồng thời tạo áp lực lớn trong vấn đề gia tăng chi phí trong hoạt động do chi phí lãi vay, khấu hao thiết bị nhà xưởng trong những năm đầu vận hành các dự án;

Đứng trước tình hình trên, TCT DMC đã xác định phương hướng và giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch năm 2012 như sau:

1. Trong lĩnh vực sản xuất:

- Đưa Nhà máy Hóa phẩm dầu khí tại Khu công nghiệp Cái Mép - Vũng Tàu vào vận hành trong quý I/2012; Tích cực phát triển thị trường để sớm đưa nhà máy vận hành 100% công suất vào quý IV/2012.
- Đưa dự án khai thác, chế biến Barite tại Savanakhet - Cộng hòa dân chủ nhân Lào vào hoạt động trong Quý II/2012 và điều hành tốt hoạt động khai thác, chế biến dự án này.
- Hoàn thành thủ tục cấp phép khai thác, đầu tư nhà máy sản xuất bột CaCO₃ siêu mịn tại Nghệ An phục vụ xuất khẩu.
- Tập trung tìm kiếm, thăm dò mỏ barit tại Đuan Hùng, Bắc Cạn, mỏ bentonite tại một số địa phương để ổn định nguyên liệu cho sản phẩm truyền thống.
- Tổ chức sản xuất trên qui mô công nghiệp những sản phẩm có nguồn nguyên liệu ổn định trên cơ sở hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài nước có sở hữu các mỏ khoáng sản kim loại và phi kim loại;
- Hoàn thiện các qui trình, công nghệ sản xuất, đảm bảo các sản phẩm của DMC có các chứng chỉ HSE, đặc biệt đảm bảo sản phẩm Xi măng G đạt chứng chỉ API Monogram .

- Tập trung nghiên cứu, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển sản phẩm mới có nguồn nguyên liệu từ công nghiệp lọc hóa dầu, phục vụ các dự án của ngành dầu khí.

2. Trong Lĩnh vực Kinh doanh:

Tập trung xây dựng, phát triển lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là hóa chất, hóa phẩm mà trước mắt lấy hoá chất phục vụ khai thác dầu khí làm nền tảng. Mở rộng khả năng cung cấp hóa chất cho toàn bộ các hoạt động dầu khí bao gồm cả Lọc hoá dầu, Nhiên liệu sinh học tiến tới cung cấp cho các lĩnh vực ngoài ngành dầu khí (điện, thủy sản, dệt nhuộm...)

- Mở rộng thị trường để tiêu thụ hết sản phẩm do DMC sản xuất.
- Tiếp tục phát triển hệ thống kênh phân phối, kinh doanh các sản phẩm hóa dầu: Polypropylene, Polyester,... với tỷ lệ trên 60% trực tiếp tới tay nhà sản xuất; Tiếp tục phát triển kinh doanh phân đạm, xăng dầu.
- Đa dạng hoá nguồn hàng (tập trung vào loại có nguồn cung ổn định), chủng loại (tập trung các loại sản lượng lớn), mở rộng đối tượng khách hàng, phấn đấu doanh thu ngoài ngành đạt 300 tỷ đồng.
- Đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ phát triển thị trường, bán hàng năng động có cách thức chuyên nghiệp

3. Trong Lĩnh vực dịch vụ:

- Tiếp tục nghiên cứu, sản xuất để xây dựng các hệ dung dịch khoan riêng của DMC kết hợp với việc xây dựng đội ngũ kỹ thuật nhằm gia tăng tỷ lệ nội địa hoá.
- Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho các căn cứ hậu cần Vũng tàu, Dung Quất, Nghi Sơn, phương tiện, trang thiết bị đảm bảo chủ động trong việc cung cấp trọn gói dịch vụ Dung dịch khoan, dịch vụ khai thác dầu khí và các dịch vụ khác của TCT.
- Phát triển các dịch vụ liên quan để xử lý dung dịch khoan như: Xử lý Based oil, tách chất rắn, bơm cắt, xử lý mùn khoan các loại;
- Điều hành linh hoạt, phối hợp chặt chẽ giữa MIVN và WS để nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng năng lực cạnh tranh, giữ vững 100% thị phần cung cấp dịch vụ dung dịch khoan trong nước.
- Đẩy mạnh các dịch vụ kỹ thuật phục vụ cho khai thác dầu khí (xử lý vùng cận đáy giếng, gia tăng thu hồi dầu...);
- Làm chủ công nghệ và khai thác tốt hệ thống trang thiết bị hiện đại của dịch vụ làm sạch tàu dầu và bồn bể chứa. Phấn đấu cung cấp 80% dịch vụ làm sạch cho các khách hàng trong ngành.

- Hợp tác với Tập đoàn Veolia (Pháp) để phát huy lợi thế và tiếp thu công nghệ, kỹ thuật của đối tác để thực hiện các dự án trong lĩnh vực xử lý nước và xử lý môi trường cùng DMC.

4. Các giải pháp về tổ chức, quản lý:

- Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức, nguồn nhân lực để xây dựng một bộ máy gọn nhẹ, chất lượng cao và hoạt động hiệu quả; quyết tâm thực hiện bằng được việc trả lương theo hiệu quả công việc.
- Tăng cường các hình thức giao khoán trong sản xuất, kinh doanh để nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của các đơn vị và cá nhân.
- Tập trung đào tạo chuyên môn phù hợp với công việc cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực cốt lõi của TCT như : dung dịch khoan, kinh doanh hoá chất, dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường theo mô hình các công ty nước ngoài.
- Thành lập hoặc hợp tác thành lập các công ty cổ phần / công ty TNHH theo các lĩnh vực chuyên môn riêng biệt như khai thác khoáng sản, Dịch vụ làm sạch, dịch vụ xử lý môi trường. Tìm kiếm cơ hội mua, bán sáp nhập doanh nghiệp để tăng nhanh quy mô và lợi nhuận.
- Có chính sách hợp lý đối phó với biến động của tỷ giá và lãi suất.
- Tiếp tục rà soát xây dựng hệ thống định mức chi phí sản xuất và chi phí quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.



Tên Anh Thi

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2011
VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2012

PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2011

Những thay đổi về nhân sự của HĐQT trong năm 2011.

- Căn cứ QĐ số 761/QĐ-DKVN, QĐ số 763/QĐ-DKVN và công văn số 774/DKVN-HĐTV của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc công tác cán bộ, theo đó, ông Tôn Anh Thi được bầu giữ chức Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc DMC thay ông Lương Nguyễn Khoa Trường kể từ ngày 1/4/2011.
- Theo quy định của Bộ luật Lao động hiện hành (bà Đinh Thị Thủy, UV chuyên trách HĐQT đến tuổi nghỉ hưu) và căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của DMC cũng như công văn giới thiệu của Tập đoàn (Công văn số 1983/DKVN-HĐTV ngày 13/7/2011 của Tập đoàn, giới thiệu ông Đỗ Xuân Vịnh, Trưởng Ban kiểm soát DMC làm ủy viên HĐQT DMC), theo đó, HĐQT đã bầu ông Đỗ Xuân Vịnh làm Ủy viên chuyên trách HĐQT thay Bà Đinh Thị Thủy.

Các hoạt động của HĐQT năm 2011:

1. Công tác quản lý của HĐQT

Trong năm 2011, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp HĐQT thường kỳ và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; Giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐTV Tập đoàn, Nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT DMC nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra;
- Trong từng quý, HĐQT đã phối hợp cùng Ban kiểm soát kiểm tra tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên nhằm kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc tại đơn vị cũng như tại Công ty Mẹ;
- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2011;
- Sửa đổi/bổ sung Điều lệ DMC theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Ban hành Nghị quyết phân công công việc cho các thành viên HĐQT;

2. Về cơ cấu tổ chức và công tác Tái cấu trúc Tổng công ty:

Để đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD cũng như kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự nhằm tạo ra bước phát triển mới cho Tổng công ty, năm 2011, Tổng công ty đã tiến hành sắp xếp lại cơ cấu tổ chức toàn Tổng công ty như sau:

- Tại Công ty Mẹ: đã chỉ đạo xây dựng lại chức năng nhiệm vụ các phòng/ban chức năng, trên cơ sở đó xác định nhu cầu lao động và định biên lao động; xây dựng cơ

cấu tổ chức của từng Phòng/Ban. HĐQT ra Nghị quyết chấp thuận cơ cấu tổ chức Công ty Mẹ gồm 2 khối: Khối Kinh doanh-DV gồm: Ban KD, CN DMC-HN và CN DMC-RT; Khối Quản lý – Nghiệp vụ, gồm: khối quản lý và 6 Ban/VP. Đồng thời, HĐQT ủy quyền cho TGD phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, các chức danh, tiêu chuẩn chức danh và định biên lao động của các Ban/Văn phòng.

- Hoàn thành chuyển đổi các Công ty TNHH thành các Công ty CP (DMC-Miền Bắc, DMC-Miền Trung, DMC-Miền Nam thành Công ty CP DMC-Miền Bắc, Công ty CP DMC-Miền Trung và Công ty CP DMC-Miền Nam); Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHCĐ lần đầu các Công ty CP và hoàn thành hồ sơ về mặt pháp lý cho các Công ty CP đó.
- Trong quá trình Tái cấu trúc, HĐQT đã phê duyệt danh sách nghỉ chế độ và kinh phí trợ cấp cho CBCNV đăng ký về nghỉ chế độ theo chương trình tái cấu trúc Tổng công ty.
- QĐ giải thể Phòng Dịch vụ Kỹ thuật, Phòng Nghiên cứu Phát triển sản phẩm và Phòng Dịch vụ Làm sạch và Xử lý môi trường thuộc Công ty mẹ - DMC (để thành lập 2 CN mới là Chi nhánh Tổng công ty DMC-Hà Nội và Chi nhánh Tổng công ty DMC-Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ kỹ thuật).
- QĐ thành lập và phê duyệt cơ cấu tổ chức của Chi nhánh Tổng công ty DMC tại TP Hồ Chí Minh, CN DMC – RT và CN DMC tại Hà Nội.
- Hoàn thành chuyển đổi Liên doanh MI VN thành Công ty TNHH Dung dịch khoan MI VN với tỷ lệ 51/49 và bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 8/2011.

3. Về nhân sự:

Năm 2011, nhân sự chủ chốt của Tổng công ty có nhiều thay đổi:

- Căn cứ Công văn số 2673/DKVN-HĐTV ngày 21/9/2011 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc giới thiệu ông Phạm Minh Đức – Kế toán trưởng DMC giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát DMC, theo đó, ông Phạm Minh Đức được bầu làm thành viên Ban kiểm soát, Ban kiểm soát đã họp và bầu ông Phạm Minh Đức giữ chức Trưởng ban Kiểm soát thay ông Đỗ Xuân Vịnh.
- Căn cứ Công văn giới thiệu và điều động của Tập đoàn, HĐQT đã ra QĐ tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Bùi Tuấn Ngọc, Kế toán trưởng Công ty CP Tư vấn Dự án Điều lực Dầu khí thuộc PV Power giữ chức Kế toán trưởng DMC thay ông Phạm Minh Đức.
- QĐ tiếp nhận và bổ nhiệm bà Vũ Hoàng Hoa, Phó Ban An toàn Sức khỏe, Môi trường PVN giữ chức Phó Tổng giám đốc DMC.
- QĐ tiếp nhận và bổ nhiệm ông Khuất Quang Tiến giữ chức Phó TGD DMC;
- QĐ ông Đào Xuân Nhị thôi kiêm giữ chức Giám đốc Công ty CP DMC-Miền Nam (ông Đào Xuân Nhị vẫn tiếp tục kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT DMC-Miền Nam) và giới thiệu bà Đỗ Thị Huyền, UV HĐQT, Phó GD DMC-Miền Nam để bổ

nhiệm giữ chức Giám đốc Công ty CP DMC-Miền Nam.

- Chấp thuận bổ nhiệm bà Trần Thị Phương giữ chức GD CN DMC tại TP Hồ Chí Minh.
- Ra QĐ phân bổ quản lý phần vốn của DMC tại Công ty TNHH Dung dịch khoan MI VN cho ông Phạm Xuân Toàn, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MI VN (31% vốn điều lệ) và ông Vũ Chí Công, UV HĐQT Công ty TNHH MI VN (20% vốn điều lệ).
- QĐ rút Người đại diện vốn của DMC tại CNG VN và tại PVB (sau khi DMC chuyển nhượng CP của CNG VN cho PV Gas và chuyển nhượng CP của PVB cho PV Oil).
- Bổ nhiệm ông Hoàng Tiến Thành, chuyên viên phòng TCKT Công ty Mẹ giữ chức Kiểm soát viên Công ty DMC-WS.
- Giới thiệu nhân sự và cử Người đại diện quản lý phần vốn góp của DMC tại Công ty CP DMC-Miền Trung, Công ty CP DMC-Miền Nam và Công ty CP DMC-Miền Bắc và phân bổ tỷ lệ nắm giữ cổ phần của DMC tại các Công ty CP đó (tổng số cổ phần của DMC tại: DMC-Miền Trung là 754 200 CP, tương đương 75,42% VDL, DMC-Miền Nam là 887 100 CP, tương đương 88,71% VDL và tại DMC-Miền Bắc là: 939 400 CP, tương đương 93,94% VDL).
- Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, kiện toàn đội ngũ cán bộ của các Ban thuộc Công ty Mẹ - DMC và các đơn vị thành viên/trực thuộc theo phương án Tái cấu trúc đã được phê duyệt, HĐQT đã ra Nghị quyết chấp thuận bổ nhiệm cán bộ của Công ty Mẹ - DMC (các Trưởng Ban); thay đổi Người đại diện vốn của DMC tại DMC-MB (Ông Vũ Đức Thọ, GD CN DMC-HN tham gia vào HĐQT và giữ chức Chủ tịch Công ty CP DMC-MB thay ông Vũ Văn Long) và thay đổi Người đại diện vốn của DMC tại DMC-MN (Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Trưởng Ban Đầu tư XDCB Tổng công ty tham gia vào HĐQT Công ty CP DMC-MN thay ông Nguyễn Quốc Long).
- Chấp thuận bổ nhiệm ông Mai Văn Duy, Phó Trưởng phòng Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán Công ty DMC-WS, giữ chức Kế toán trưởng và bổ nhiệm ông Hoàng Tiến Thành, chuyên viên phòng TCKT Công ty Mẹ giữ chức Kiểm soát viên Công ty DMC-WS.
- Chấp thuận bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Giang giữ chức GD CN DMC-HN thay Ông Khuất Quang Tiến.

4. Về các quy chế quản lý nội bộ:

Để phù hợp với thực tế tình hình hoạt động SXKD của toàn Tổng công ty, trong năm 2011, HĐQT đã chỉ đạo Tổng giám đốc rà soát, xây dựng mới và hoàn thiện các Quy chế trình HĐQT xem xét và quyết định.

Các Quy chế mới được ban hành:

- Quy chế tiêu thụ sản phẩm hạt nhựa Polypropylene.

- Quy chế sử dụng dịch vụ và cung cấp dịch vụ của Tổng công ty DMC.
- Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Tổng công ty DMC.
- Quy chế kinh doanh của Tổng công ty.
- Quy định về phân cấp đầu tư và quản lý đầu thầu của Tổng công ty.
- Phê duyệt Quy chế về tổ chức hoạt động tài chính kế toán của các VP đại diện ở nước ngoài của DMC.

Sửa đổi, bổ sung và ban hành các Quy chế:

- Quy chế quản lý Tài chính của Tổng công ty.
- Tiền lương, tiền thưởng của Công ty Mẹ - DMC.

Đối với Quy chế của các đơn vị:

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động và Quy chế quản lý Tài chính của CN DMC-RT.

- Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Quy chế quản lý Tài chính của CN DMC tại Hà Nội.
- Ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty DMC tại TP HCM.
- Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty DMC-WS
- Chấp thuận Quy chế Tài chính và Quy chế Tiền lương, Tiền thưởng của Công ty Cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC-Miền Trung.

5. Công tác chỉ đạo đối với hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2011 cho Công ty mẹ và các ĐVTV của DMC;
- Trên cơ sở đề nghị của TGD và sau khi xem xét tình hình thực tế của các đơn vị, HĐQT đã chấp thuận điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch năm 2011 cho DMC – Miền Bắc, DMC – Miền Trung, DMC- Miền Nam và DMC – WS.
- Chỉ đạo hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011, một số chỉ tiêu chính như sau: Tổng doanh thu năm 2011 đạt **2610 tỷ đồng**, bằng **109%** kế hoạch năm 2011 và bằng **149%** so với năm 2010; LNTT năm 2011 đạt **190 tỷ đồng**, bằng **101 %** KH năm 2011 và bằng **153 %** so với năm 2010; LNST năm 2011 đạt **149 tỷ đồng**, bằng **104 %** kế hoạch năm 2011 và bằng **122 %** so với năm 2010; Nộp NSNN đạt **89 tỷ đồng**, bằng **133 %** kế hoạch năm 2011 và bằng **346%** so với năm 2010.
- Hàng tháng/quý, HĐQT đều tham gia các cuộc họp giao ban của TCT, các cuộc họp chuyên đề và có ý kiến đánh giá và chỉ đạo đối với từng vấn đề cụ thể thuộc quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT, nhằm đảm bảo ổn định mọi hoạt động của TCT đồng thời có những chủ trương và biện pháp giải quyết kịp thời, hợp lý đối với các vấn đề khó khăn tại các đơn vị.
- Trong quý 4/2011, trên cơ sở chấp thuận của Tập đoàn, HĐQT đã ra NQ chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2012 của Tổng công ty DMC.

6. Về Đầu tư:

- Thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP về kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; căn cứ vào tình hình thực tế và để đảm bảo tính hiệu quả của Dự án, HĐQT đã chấp thuận dừng triển khai dự án một số Dự án, cụ thể:
 - Dự án Căn cứ cung ứng dịch vụ hóa phẩm Dầu khí Đình Vũ tại lô đất 7,5ha tại KCN Đình Vũ, Hải Phòng (sẽ lựa chọn địa điểm/phương án phù hợp hơn để đầu tư Dự án).
 - Chấp thuận dừng triển khai Dự án Đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất tinh bột biến tính thuộc dự án Căn cứ cung ứng hoá chất Dầu khí và Nhà máy sản xuất tinh bột biến tính Dung Quất.
- Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản:
 - Chỉ đạo triển khai Dự án Nhà máy hóa phẩm Dầu khí tại KCN Cái Mép Vũng Tàu (gồm hệ thống kho tàng và các dây chuyền thiết bị sản xuất các sản phẩm Bentonite, Silicar, Xi măng G); Để đảm bảo triển khai dự án đúng tiến độ và đạt hiệu quả, HĐQT đã phê duyệt phương án vay vốn dài hạn đầu tư dự án với số vốn vay là 104,3 tỷ đồng, đơn vị cho vay là Ngân hàng Vietinbank với thời hạn vay 84 tháng; Trong trường hợp tổng mức đầu tư vượt so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt là 173.919.632.000 đồng, HĐQT chấp thuận cho Tổng công ty DMC sử dụng vốn tự có và/hoặc huy động khác để thực hiện dự án;
 - Chấp thuận chủ trương triển khai các công tác chuẩn bị giải phóng mặt bằng cho dự án căn cứ cung ứng dịch vụ tại KTT Nghi Sơn, Thanh Hóa.
 - Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Nhà máy chế biến bột đá trắng CaCO₃ tại KCN Nam Cẩm và HĐQT đã chấp thuận chủ trương triển khai các công tác chuẩn bị giải phóng mặt bằng để triển khai Dự án.
- Các dự án về nguyên liệu, chỉ đạo triển khai các dự án:
 - Dự án thăm dò Barite tại Đoan Hùng (Phú Thọ); Dự án khai thác sét tại Thanh Hóa; Dự án khai thác và chế biến Barite tại Lào (dự kiến đi vào khai thác, chế biến trong quý 2/2012).
 - HĐQT đã chấp thuận về chủ trương đầu tư dự án Kali và trồng cây công nghiệp tại Lào.
- Đầu tư mua sắm thiết bị (Đầu tư hệ thống thiết bị làm sạch tàu chở dầu, kho chứa dầu nổi): Chỉ đạo triển khai dự án đầu tư hệ thống thiết bị đồng bộ làm sạch tàu chở dầu, kho chứa dầu nổi (chấp thuận gia hạn thời gian bàn giao và điều chỉnh tỷ giá thanh toán Hợp đồng, dự kiến tháng 5/2012 sẽ nhận thiết bị).
- Các dự án hợp tác đầu tư:
 - Chấp thuận chủ trương đầu tư cơ sở xử lý chất thải nguy hại theo hướng hợp tác/liên doanh/mua cổ phần của cơ sở đã được cấp phép hành nghề vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại tại Vũng Tàu và Dung Quất.
 - Chấp thuận về chủ trương hợp tác giữa DMC với Veolia trong lĩnh vực xử lý môi trường (thành lập Công ty CP hoặc Công ty TNHH 2 thành viên).
 - Để triển khai dự án trồng cây công nghiệp tại Lào, HĐQT đã chấp thuận thỏa thuận hợp tác giữa DMC và VLV Soumphonphakdy (Lào) dưới hình thức thành lập Công ty Liên doanh DMC-VLV (cơ cấu vốn 70/30).

7. Một số hoạt động khác:

- Thành lập mới 2 Chi nhánh: CN Hà Nội và CN DMC-RT; CN DMC tại TP Hồ Chí Minh.
- Ban hành phụ lục sửa đổi Điều lệ và QĐ phân phối lợi nhuận năm 2011 của Tổng công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Hoàn thành các thủ tục chi trả cổ tức 2011 cho các cổ đông.
- Phê duyệt Phương án thay đổi cơ cấu sử dụng vốn từ nguồn tăng vốn điều lệ từ 195 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng do một số dự án đầu tư trong năm 2011 đã thay đổi so với kế hoạch.
- Hoàn thành việc chuyển nhượng phần vốn góp của DMC tại CNG VN cho PVGas và chuyển nhượng phần vốn của PVB cho PV Oil.
- Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho CN DMC tại TP Hồ Chí Minh và CN DMC-Hà Nội.
- Chỉ đạo quản lý hiệu quả phần vốn của DMC đầu tư vào các đơn vị.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2012

Ảnh hưởng từ cuộc suy thoái kinh tế tài chính toàn cầu, năm 2012 được dự báo là năm còn tiếp tục khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam. Với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh như đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt sẽ đặt ra nhiều thách thức đối với Ban lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV của Tổng công ty DMC. Để thực hiện tốt kế hoạch 2012, HĐQT DMC đã xây dựng một số phương hướng hoạt động và nhiệm vụ của HĐQT như sau

1. Hoạt động quản lý của HĐQT:

- Tăng cường phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc; giữa các Ban/Văn phòng Công ty mẹ và các đơn vị thành viên nhằm tạo ra tính tự chủ, năng động và hiệu quả trong hoạt động của mình.
- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện phương án tái cấu trúc toàn Tổng công ty bao gồm: Hoàn thiện cơ cấu, chức năng nhiệm vụ của các Ban và các đơn vị; Cơ cấu sản xuất kinh doanh (tập trung nguồn lực để phát triển, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ hóa kỹ thuật và xây dựng đội ngũ kinh doanh ngày càng chuyên nghiệp).
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ để tạo động lực và phù hợp với tình hình thực tế cũng như đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai.
- Tăng cường hỗ trợ hoạt động cho các Chi nhánh và các công ty con của DMC.

3. Về SXKD và Đầu tư:

- a. Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty và đồng thời giao kế hoạch 2012 cho các đơn vị thành viên.
- b. Giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư đang triển khai, đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả (Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất hóa phẩm Dầu khí tại Cái Mép và các dự án về nguyên liệu: Dự án khai thác Đá vôi trắng và đầu tư chế biến đá hoa trắng tại Tân Kỳ, Nghệ An; Dự án khai thác sét tại Thanh Hóa; Dự án khai thác và chế biến Barite tại Lào).

- c. Tiếp tục chỉ đạo triển khai dự án sản xuất LAB; dự án khai thác, chế biến Kali và trồng cây công nghiệp tại Lào.
- d. Dự án thăm dò Barite tại Đuan Hùng (Phú Thọ): Chỉ đạo triển khai các công việc như hoàn thành công tác khảo sát thăm dò và lập dự án đầu tư khai thác.
- e. Dự án Căn cứ cung ứng dịch vụ hóa chất Đình Vũ: Chỉ đạo tìm kiếm đối tác đầu tư để triển khai dự án trong năm 2012 (DMC góp một phần vốn bằng đất và số tiền đất đã đóng, phần vốn triển khai dự án sẽ do đối tác thu xếp).
- f. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư các dự án mới, đầu tư thăm dò khai thác khoáng sản CaCO₃, Bentonite, Apatit...
- g. Chỉ đạo triển khai dự án xây dựng khu nhà ở cho CBNV tại Hà Nội, Vũng Tàu và Quảng Ngãi.

4. Công tác quản lý vốn/Đầu tư tài chính

- Giám bớt phần vốn của DMC tại DMC-MB và DMC-MN xuống còn 75% và thực hiện niêm yết cổ phiếu tại HNX đối với các đơn vị khi có đủ điều kiện.
- Chỉ đạo Tổng công ty lựa chọn phương án huy động vốn trong năm 2012;
- Giám sát chặt chẽ việc huy động và sử dụng vốn đầu tư - đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả và tăng cường chỉ đạo công tác thu hồi công nợ.
- Chỉ đạo/kiểm soát chặt chẽ chi phí; kiểm soát dòng tiền, đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD.
- Chỉ đạo quản lý hiệu quả phần vốn của DMC đầu tư vào các đơn vị.

5. Các nhiệm vụ khác:

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2012;
- Thực hiện giám sát chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban lãnh đạo TCT trong việc triển khai thực hiện thắng lợi Kế hoạch năm 2012 và những năm tiếp theo;
- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát Tổng công ty để kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty phù hợp với luật pháp và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Ngọc Khánh

Số: *F12* /BC-DMC

Hà nội, ngày *09* tháng *4* năm 2012

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012**

PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2011 Ban kiểm soát đã triển khai toàn diện kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Qua công tác giám sát các hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã góp một phần quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2011. Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành 5 cuộc họp nhằm triển khai cụ thể công tác kiểm soát, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chuyên trách và bầu Trưởng Ban kiểm soát khi nhân sự thay đổi. Năm 2011 Ban kiểm soát có sự thay đổi nhân sự như sau:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 vào tháng 4/2011 đã bầu ông Nguyễn Ngọc Quỳnh là thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách thay cho bà Nguyễn Thị Mai; đến tháng 10/2011 căn cứ kết quả lấy ý kiến cổ đông, ông Phạm Minh Đức đã được bầu là thành viên Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát đã bầu ông Phạm Minh Đức giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát thay ông Đỗ Xuân Vịnh được bầu làm Ủy viên HĐQT chuyên trách. Ban Kiểm soát đã tiến hành họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên, cụ thể như sau;

* **Ông Phạm Minh Đức**, Trưởng Ban : Phụ trách chung.

- Theo dõi toàn bộ công tác tài chính – kế toán của Tổng công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết PVN của HĐQT, Ban TGD Tổng công ty DMC.
- Giám sát việc ban hành các quyết định của HĐQT, Ban TGD.
- Tham gia các cuộc họp do HĐQT, Ban TGD

* **Bà Trịnh Thị Len** – Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách :

- Theo dõi toàn bộ công tác kế hoạch, tổ chức lao động tiền lương, những vấn đề liên quan đến người lao động.
- Chịu trách nhiệm công tác Văn thư lưu trữ của Ban.
- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị thành viên; Lập báo cáo giám sát quý, năm và các báo cáo liên quan khác.
- Phụ trách Ban khi được ủy quyền .
- Các nhiệm vụ khác khi Ban phân công.

* **Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh** - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách :

- Theo dõi toàn bộ công tác đầu tư, XD CB.
- Theo dõi công tác đầu tư, khai khoáng...

- Phụ trách Ban khi được ủy quyền.
- Các nhiệm vụ khác khi Ban phân công.

Một số hoạt động cụ thể của BKS trong năm 2011

- Công tác giám sát : Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc chấp hành các Nghị quyết / Quyết định của HĐQT Tập đoàn; Nghị quyết / Quyết định của ĐHCĐ; Việc ban hành các Nghị quyết / Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức nhân sự; Quy chế quản lý nội bộ; các hoạt động Đầu tư, hoạt động tài chính của HĐQT. Ban Kiểm soát cũng đã giám sát hoạt động của Ban TGD trong việc thực hiện và chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và công tác điều hành hoạt động SXKD bằng việc tham gia các cuộc họp giao ban và các cuộc họp liên quan khác của Tổng công ty cũng như tham gia đóng góp ý kiến để ban hành các quy chế, quy định quản lý của Tổng công ty.
- Công tác kiểm tra kiểm soát: Ban Kiểm soát đã phối hợp cùng HĐQT và Ban Kế hoạch Tổng công ty kiểm tra tại các đơn vị thành viên và Công ty mẹ DMC với các nội dung chủ yếu như: Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB; công tác kinh doanh; việc tuân thủ chế độ tài chính kế toán, công tác chi tiêu, công nợ phải thu, phải trả; xem xét việc vay và sử dụng vốn; xem xét việc khắc phục hậu quả của các cá nhân và tập thể trong công tác quản lý tài chính đã được các đoàn kiểm tra phát hiện trước đây, xem xét việc hoàn thiện cơ chế quản lý và các tồn tại trong thư quản lý của kiểm toán độc lập đã nêu. Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đã có những đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty để khắc phục những thiếu sót, góp phần hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý và chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD trong toàn Tổng công ty.

2. Báo cáo giám sát các hoạt động của Tổng công ty

2.1. Hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị DMC gồm 5 thành viên trong đó gồm Chủ tịch HĐQT; 02 ủy viên chuyên trách, 02 ủy viên kiêm nhiệm. Trong năm 2011, HĐQT DMC cũng có những thay đổi về nhân sự như sau :

- Ông Tôn Anh Thi được bầu giữ chức Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc DMC thay ông Lương Nguyễn Khoa Trường được chuyển công tác kể từ ngày 1/4/2011.
- Ông Đỗ Xuân Vịnh đã được bầu làm Ủy viên chuyên trách HĐQT thay Bà Đinh Bà ĐinhThị Thủy về nghỉ chế độ từ ngày 1/10/2011.

Hoạt động của HĐQT trong năm 2011 cụ thể như sau :

108/
3 TY
HOA
1M
HA N

Trong năm 2011, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp HĐQT thường kỳ và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để giải quyết các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức/quản lý của DMC (*công tác tái cấu trúc, chuyển đổi các công ty sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần*), nhân sự chủ chốt, đầu tư XDCCB, ban hành các quy chế, quy định quản lý và các vấn đề thuộc thẩm quyền như : Giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tập đoàn, Nghị quyết/quyết định của ĐHCĐ và HĐQT DMC nhằm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Ngoài ra, HĐQT đã phối hợp cùng Ban kiểm soát kiểm tra tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên nhằm có chỉ đạo kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc tại các đơn vị.

Nhìn chung HĐQT Tổng công ty đã hoạt động tích cực, tuân thủ nghị quyết của ĐHCĐ, quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, lãnh đạo chỉ đạo thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tuy nhiên công tác chỉ đạo hoạt động đầu tư còn chưa quyết liệt, một số dự án đầu tư còn chậm tiến độ không đúng kế hoạch.

2.2. Hoạt động của Ban TGD

Trong năm 2011, Ban TGD DMC cũng có những thay đổi lớn về nhân sự (*thay đổi Tổng giám đốc và bổ sung thêm 2 Phó Tổng giám đốc mới và 1 Phó Tổng giám đốc cũ chuyển công tác sang đơn vị khác*), cụ thể :

- Ông Tôn Anh Thi được bầu giữ chức Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc DMC thay Ông Lương Nguyễn Khoa Trường kể từ ngày 1/4/2011.
- Bà Vũ Hoàng Hoa được bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc DMC.
- Ông Khuất Quang Tiến được bổ nhiệm giữ chức Phó TGD DMC;
- Ông Nguyễn Ngọc Vinh Phó tổng giám đốc chuyển công tác

Xác định được tình hình khó khăn chung của kinh tế vĩ mô, ngay từ đầu năm Ban TGD đã quyết liệt chỉ đạo các đơn vị thành viên xây dựng kế hoạch và các biện pháp thực hiện hoàn thành kế hoạch. Trong Ban TGD đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí, phối hợp cùng với các thành viên HĐQT làm việc với từng đơn vị thành viên, phòng ban trong Tổng công ty để nắm bắt tình hình, chỉ đạo sát sao công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Hàng tuần Ban TGD tổ chức họp giao ban có sự tham gia của HĐQT để cùng thảo luận, tháo gỡ những vấn đề còn vướng mắc; do vậy những chủ trương cần sự phê duyệt của HĐQT thường được xử lý kịp thời, đảm bảo tiến độ.

Nhìn chung trong năm 2011, Ban TGD đã tuân thủ đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT DMC, HĐQT Tập đoàn; Chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của Tổng công ty, đặc biệt trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 không những toàn Tổng công ty có lãi mà 2 đơn vị DMC-Miền Trung và DMC-Miền Bắc cũng đều có lãi vượt kế hoạch, bảo đảm mức thu nhập bình quân 12,3 triệu đồng/ người / tháng. Trong năm 2011, Ban Tổng giám đốc DMC việc sắp xếp tổ chức các Ban/Văn phòng Công ty mẹ; kiện toàn bộ máy lãnh đạo thuộc các đơn vị thành viên, tích cực tìm hướng đi mới cho việc ổn định và phát triển nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, dịch vụ mới với các đối tác trong và ngoài nước tuy hiệu quả một số còn hạn chế.

Trong năm Ban TGD đã chỉ đạo điều hành tốt công tác sản xuất kinh doanh, tuy nhiên công tác đầu tư XDCB còn một số hạn chế, là các dự án đều chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra.

3. Tình hình quản lý vốn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý các quỹ tài chính tập trung của Tổng công ty qua báo cáo tài chính năm 2011

*** Nhận xét chung:**

- Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty được trình bày theo đúng mẫu biểu hiện hành của Nhà nước.
- Việc mở sổ, ghi chép đã tuân thủ đúng các quy định của chuẩn mực, pháp lệnh kế toán thống kê.
- Nội dung báo cáo đã phản ánh được các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, thuế và lợi nhuận; Đồng thời cũng phản ánh được toàn bộ tình hình vốn, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2011 đã được Công ty kiểm toán độc lập xác nhận.

*** Các báo cáo tài chính**

- Bảng tổng hợp vốn của Tổng công ty.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011.
- Tình hình sử dụng các quỹ trong năm.
- Các chỉ tiêu chủ yếu trong báo cáo :
- Tổng giá trị vốn và tài sản của DMC tại ngày 31/12/2011 là 1.718 tỷ *tăng 150% so với năm 2010 (1.142 tỷ đồng)*; trong đó vốn điều lệ của Tổng công ty là 350 tỷ, giữ nguyên như cuối năm 2010. Năm 2011 không thực hiện được việc tăng vốn như kế hoạch do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan.

* Cơ cấu vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2011 như sau:

- Vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam: 116.774.960 000 đồng, chiếm 33,36% VDL
- Vốn của TCT Phân đạm và Hóa chất Dầu khí: 28.200.310.000 đồng, chiếm 8,06% VDL
- Vốn của các cổ đông khác: 205.024.730.000 đồng, chiếm 58,58% VDL

* Cơ cấu vốn chủ sở hữu theo đơn vị sử dụng:

- Tại Công ty mẹ là: 217.826.499.994 đồng
- Tại các công ty con là: 129.751.000.006 đồng
 - + DMC-Miền Bắc : 37.565.000.000 đồng
 - + DMC-Miền Nam : 35.483.000.000 đồng
 - + DMC-Miền Trung : 7.542.000.000 đồng
 - + DMC-WS : 40.000.000.000 đồng
 - + Cty TNHH M-I VN : 9.161.000.006 đồng
- Tại các công ty liên doanh là: 2.422.500.000 đồng (Cty DMC-VTS).

* Một số chỉ số, chỉ tiêu tài chính đáng lưu ý

- Các khoản vay nợ ngắn hạn: Tăng hơn 73,6 % so với năm 2010 (239,3 tỷ/137,8 tỷ).
- Các khoản phải thu của khách hàng: Tăng hơn 90,3% so với năm 2010 (512,7 tỷ/269,3 tỷ)
- Trả trước cho người bán: Tăng hơn 62,1% so với năm 2010 (79,6 tỷ/49,1 tỷ)
- Các khoản phải trả khách hàng: Tăng hơn 5,0% so với năm 2010 (379,3,7 tỷ/361,7 tỷ)
- Người mua trả tiền trước: Giảm hơn 446,8% so với năm 2010 (28,6 tỷ/6,4 tỷ)
- TSCĐ là 190,1 tỷ đồng chiếm 11,06% tổng TS, trong đó TS đầu tư xây dựng dở dang là 103,5 tỷ đồng. So với năm 2010 TSCĐ là 69,5 tỷ đồng chiếm 6,08% tổng TS, trong đó TS đầu tư xây dựng dở dang là 16,5 tỷ đồng.
- ROA năm 2011 là 11,07% (190,3/1718) so với năm 2010 là 10,88% (124,3/1142) tăng 0,19%
- ROE năm 2011 là 29,13% (190,3/653,2) so với năm 2010 là 21,79% (124,3/570,2) tăng 7,34%

Qua chỉ số tài chính cơ bản là ROA và ROE có thể thấy năm 2011 hiệu quả sử dụng vốn nhìn chung là tăng lên so với 2010, tuy nhiên các chỉ tiêu về các khoản phải thu, phải trả, vay nợ lại cho chúng ta thấy tình hình ngược lại. Nguyên nhân là trong năm 2011 Tổng công ty đã hiện thực hóa lợi nhuận từ khoản đầu tư cổ phần CNG mang lại khoản lợi nhuận đột biến giúp cho chỉ số ROA và ROE tăng so với năm 2010.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012

I – MỤC ĐÍCH

- Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã được ban hành theo quyết định số 1050/QĐ-HĐQT ngày 19/6/2009;
- Thực hiện giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Tổng công ty DMC;
- Giám sát việc chấp hành các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, thực hiện kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của DMC theo thẩm quyền của Ban kiểm soát (*trong đó tập trung vào việc kiểm tra giám sát việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, biện pháp tiết giảm chi phí 5-10%; việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012; việc thực hiện tái cấu trúc Tổng công ty.*)
- Kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện, hiệu quả các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được HĐQT Tổng công ty phê duyệt;
- Giám sát việc huy động vốn và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả nhằm hạn chế những rủi ro tiềm ẩn trong quá trình hoạt động (*kiểm tra giám sát việc bảo toàn vốn, hiệu quả hoạt động của đơn vị*);
- Giám sát việc chấp hành chế độ kế toán thống kê theo luật kế toán, luật doanh nghiệp, luật thuế.
- Chủ trì đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012
- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh và đánh giá công tác quản lý của HĐQT để trình ĐHĐCĐ.

II – NỘI DUNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC KIỂM TRA

Số TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Hình thức kiểm tra
1	Giám sát việc quản lý điều hành của HĐQT, ban TGD thông qua việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ, định	Thường xuyên trong năm	- Xem xét các dự thảo quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty; - Rà soát các văn bản đã

	mức kinh tế kỹ thuật của Tổng công ty		ban hành
2	Giám sát kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành chế độ tài chính kế toán, huy động và sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích	Thường kỳ hàng tháng, hàng quý	- Xem xét các báo cáo của đơn vị, tham gia các cuộc họp của Tổng công ty - Thực hiện việc kiểm tra thực tế tại các đơn vị thường kỳ hoặc đột xuất.
3	Giám sát công tác thực hiện đầu tư, tiến độ triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch được duyệt và hiệu quả dự án đầu tư	Thường kỳ hàng quý	- Giám sát thông qua các báo cáo về tình hình thực hiện đầu tư; thông qua các quyết định, các hợp đồng kinh tế theo từng dự án - Kiểm tra thực tế tại từng dự án
4	Giám sát việc tái cấu trúc Tổng công ty	Thường kỳ hàng tháng, hàng quý	- Thông qua các báo cáo, các cuộc họp, các quyết định triển khai. - Kiểm tra thực tế
5	Thẩm định báo cáo tài chính, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập	Quý 2 Quý 4	- Xem xét các báo cáo do đơn vị hoặc công ty kiểm toán độc lập thực hiện - Yêu cầu các công ty kiểm toán độc lập chào giá hoặc hình thức lựa chọn khác
6	Thực hiện giám sát các công việc đột xuất (do Tập đoàn, HĐQT DMC yêu cầu)		Tùy theo tính chất công việc cụ thể

PHẦN III: KIẾN NGHỊ

Qua công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của DMC trong năm 2011 có thể thấy Tổng công ty DMC vẫn còn có nhiều khó khăn. Để ổn định và phát triển bền vững, trong thời gian tới, DMC cần sự hỗ trợ thường xuyên liên tục của Tập đoàn, các cổ đông về các vấn đề sau:

- ✓ Tạo điều kiện, hỗ trợ cho DMC trong việc ưu tiên sử dụng các dịch vụ trong ngành.

- ✓ Tiếp tục hỗ trợ kinh phí đào tạo đội ngũ kỹ sư, lực lượng lao động kỹ thuật cho DMC;
- ✓ Các nhà đầu tư thường xuyên liên hệ, giám sát, góp ý cho Ban lãnh đạo Tổng công ty trong việc điều hành và quản lý Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2011 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2012, kính trình ĐHĐCĐ Tổng công ty DMC thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Minh Đức

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN
VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ-CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2012

Số : 726/DMC-HĐQT
V/v : Phương án phân phối lợi nhuận 2012

Kính gửi : Đại Hội đồng Cổ Đông Tổng Công ty DMC

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty DMC xây dựng phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 trình Đại Hội Đồng Cổ Đông, cụ thể như sau :

I/ Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2011 Công ty mẹ (theo BBKT) :
79.431.417.737đ

II/ Phân phối Lợi nhuận sau thuế :

Trên cơ sở lợi nhuận còn lại chưa phân phối của năm 2011 và dự kiến kết quả đầu tư tài chính của năm 2011 thu được trong năm 2012 là 92.178.626.645đ; Tổng Công ty đề nghị phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau :

Tổng lợi nhuận dự kiến được phân phối là 123.528.014.479đ

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2011 : 14% mệnh giá

Số tiền : 14%*350.000.000.000đ 49.000.000.000đ

- Lợi nhuận phân phối các Quỹ : 74.528.014.479đ

+ Quỹ Đầu tư phát triển (30% lợi nhuận sau thuế): 43.481.155.268đ

+ Quỹ Dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế): 7.246.859.211đ

+ Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15,86% lợi nhuận sau thuế) : 23.000.000.000đ

Trong đó :

Quỹ Khen thưởng (3,44% lợi nhuận sau thuế) 5.000.000.000đ

Quỹ Phúc lợi (12,42% lợi nhuận sau thuế): 18.000.000.000đ

+ Quỹ Khen thưởng Ban quản lý điều hành:
(0,59% lợi nhuận sau thuế) 800.000.000đ

Lợi nhuận còn lại chưa phân phối dự kiến chuyển năm sau : 48.082.029.903đ

Hội Đồng Quản trị Tổng Công ty DMC kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu HĐQT, TCKT, VT.



Số: 725 /TTr - DMC

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2012

TỜ TRÌNH

V/v: Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng
thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty Dịch vụ khoan
và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty Dịch vụ khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP;

HĐQT Tổng công ty xin báo cáo ĐHCĐ về việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và thù lao đối với thành viên HĐQT, TGD và BKS năm 2011 và kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua chế độ tiền lương và mức thù lao HĐQT, BKS năm 2012 như sau:

1. Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2011:

1. Chế độ tiền lương, tiền thưởng:

Năm 2011, Tổng Công ty đã Ban hành Quy chế tiền lương, tiền thưởng Công ty Mẹ theo quyết định số 1336/QĐ-DMC ngày 2/6/2011 của Hội đồng quản trị theo đó chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với cán bộ lãnh đạo được vận dụng theo quyết định số 3253/QĐ-DKVN ngày 10/12/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt nam về việc ban hành quy chế Quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tập đoàn tại các đơn vị và các chế độ khác theo quy định của Nhà nước. HĐQT xin báo cáo ĐHCĐ thu nhập từ lương, thưởng của các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát như sau:



2. Về chế độ thù lao:

Năm 2011, Tổng công ty thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT không chuyên trách là: 3000 000 đ/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách : 1 500 000 đ/tháng

(Báo cáo tiền lương, thu nhập năm 2011 theo phụ lục đính kèm)

II. Chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2012

1. Chế độ tiền lương, tiền thưởng:

Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, cho phép tiếp tục thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và thành viên Ban Kiểm soát theo Quy chế Tiền lương, Tiền thưởng được ban hành theo Quyết định số 1336/QĐ-DMC ngày 2/6/2011 của Hội đồng quản trị /Quy chế Tiền lương, Tiền thưởng (sửa đổi, bổ sung) do HĐQT ban hành;

2. Chế độ thù lao: Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, cho phép tiếp tục thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát với các mức cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT không chuyên trách
(trừ UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc) : 3 000 000 đ/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách : 1 500 000 đ/tháng.

(Chi tiết kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2012 theo phụ lục đính kèm)

Kính đề nghị Đại hội xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT, TCNL.

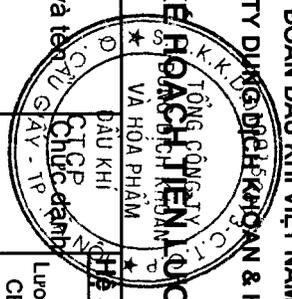


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Ngọc Khánh

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY DẦU KHÍ VIỆT NAM & HPDK - CT



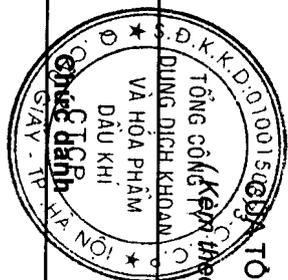
KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THU NHẬP ĐỐI VỚI HBQT, TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012

STT	Họ và tên	ĐẦU KHÍ CT CP Chức danh	Hệ số lương		Q _{lcb} (1000 đ)	Q _{lcc} (1000 đ)	Q _{lcs} (1000 đ)	Q _{lkh} (1000 đ)	Tiền thưởng thường xuyên/thủ lao	Phúc lợi	Tổng thu nhập	Ghi chú
			Lương CB	Lương CD								
1	Nguyễn Ngọc Khánh	CT HBQT	7.78	18	93 680 600	259 200 000	236 870 800	589 751 400	30 000 000	25 000 000	644 751 400	
2	Tôn Anh Thi	TGD Kiểm UV HBQT	7.45	18	87 314 000	259 200 000	232 102 000	578 616 000	30 000 000	25 000 000	633 616 000	
3	Hà Duy Tân	UV chuyên trách HBQT	6.97	14.5	82 381 400	208 800 000	196 760 200	487 941 600	24 000 000	25 000 000	536 941 600	
4	Đỗ Xuân Vinh	UV chuyên trách HBQT	6.97	12.5	84 113 900	150 000 000	157 560 200	391 674 100	24 000 000	25 000 000	440 674 100	
5	Chu Thị Hiền	UVHBQT		14.5					36 000 000		36 000 000	
6	Phạm Minh Đức	Trưởng BKS	6.64	12	80 246 300	172 800 000	159 289 600	412 335 900	24 000 000	25 000 000	461 335 900	
7	Trình Thị Len	TV BKS	5.65	9.96		119 520 000	59 760 000	179 280 000		15 000 000	194 280 000	
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh	TV BKS	3.27	9.41		112 920 000	56 460 000	169 380 000		15 000 000	184 380 000	
TỔNG CỘNG:					427 736 200	1282 440 000	1098 802 800	2808 979 000	168 000 000	155 000 000	3131 979 000	

* Ghi chú: Kế hoạch tiền lương cơ bản được tính:
 -Hệ số lương: theo thời điểm được hưởng
 -Mức lương cơ bản: Từ 1/1/2012-30/4/2012 áp dụng mức 830 000 đồng
 Từ 1/5/2012 -31/12/2012 áp dụng mức 1 050 000 đồng

** Tiền lương bổ sung, tiền thưởng, tiền chi từ quỹ phúc lợi sẽ được điều chỉnh phù hợp với kết quả hoạt động SXKD.

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯƠNG, THỦ LẠO NĂM 2011
 TỔNG GIÁM ĐỐC, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
 Kèm theo Tờ trình số 325/TT-DMC ngày 07 tháng 4 năm 2012



STT	Họ và tên		Tiền lương	Tiền thưởng BQLĐH	Thủ lao kiêm nhiệm HDQT/BKS	Khen thưởng và phúc lợi	Tổng cộng	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Khánh	CT HĐQT	688 639 476	134 155 299		142 972 200	965 766 975	
2	Lương Ng Khoa Trường	TGD kiêm TVHĐQT từ 1/1-1/4/2011	367 236 485	134 155 299		40 756 437	542 148 221	
3	Tôn Anh Thi	TGD kiêm TVHĐQT từ 1/4-31/12/2011	341 967 889	0 000 000		108 431 687	450 399 576	
4	Hà Duy Tân	UVCTHĐQT	532 074 291	86 783 100		113 755 300	732 612 691	
5	Đinh Thị Thủy	UVCTHĐQT từ 1/1-31/9/2011	404 055 862	93 063 130		82 327 625	579 446 617	
6	Đỗ Xuân Vinh		483 377 456			105 505 300	673 588 995	
a	Đỗ Xuân Vinh	Trưởng Ban Kiểm soát từ 1/1-30/9/2011	360 288 919	84 706 239		79 297 650	524 292 808	
b	Đỗ Xuân Vinh	UVCT HĐQT từ 1/10-31/12/2011	123 088 537			26 207 650	149 296 187	
7	Phạm Minh Đức	Trưởng BKS từ 1/10-31/12/2011	113 916 212			29 381 800	143 298 012	
8	Chu Thị Hiền	UVCT HĐQT			36 000 000		36 000 000	
9	Nguyễn Thị Mai	TVBKS kiêm nhiệm từ 1/1-26/3/2011			4 500 000		4 500 000	
10	Trình Thị Len	TVBKS chuyên trách	205 755 814		4 500 000	42 580 000	252 835 814	TVBKS kiêm nhiệm từ 1/1-26/3/2011
11	Nguyễn Ngọc Quỳnh	TVBKS chuyên trách 26/3-31/12/2011	172 679 085			40 930 000	213 609 085	
Tổng cộng:			3793 080 026	532 863 067	45 000 000	812 145 649	4594 205 986	

(Handwritten signature)

Số : 727 /TTr- DMC

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2012

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án tăng vốn Điều lệ
của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 28/4/2011 đã thông qua Phương án tăng vốn lên 600 tỷ đồng và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục triển khai Phương án phát hành. Tuy nhiên do tình hình thị trường Chứng khoán năm 2011 liên tục sụt giảm và trên cơ sở cân đối nguồn vốn hoạt động của Tổng công ty, đồng thời rà soát lại các dự án đầu tư, dừng và giãn tiến độ các dự án chưa thật sự cấp bách. Hội đồng Quản trị DMC đã quyết định không tăng vốn và giữ nguyên vốn điều lệ của Tổng công ty là 350 tỷ đồng nhưng vẫn đảm bảo thu xếp đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Căn cứ kế hoạch đầu tư sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty DMC, để đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư và vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2012 của Tổng công ty như sau :

1. Vốn điều lệ hiện tại: 350.000.000.000 đồng
2. Vốn điều lệ tăng thêm: 150.000.000.000 đồng
3. Vốn điều lệ sau khi tăng: 500.000.000.000 đồng

Chi tiết xem Phương án đính kèm.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Khánh



**TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU
KHÍ - CTCP**

Tầng 6 & 7, Tòa nhà Viện Dầu khí, số 173, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (84.4) 35140350 - (84.4) 38562861; Fax: (84.4) 38562552

**DỰ THẢO
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

*(Kèm theo Tờ trình số 727/TTr-DMC ngày 9 tháng 7 năm 2012
của HĐQT DMC)*

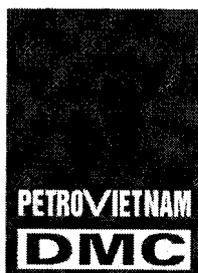
MỤC LỤC

1 THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NHU CẦU VỐN CHO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	3
1.1 THÔNG TIN CHÍNH VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	3
1.2 CƠ CẤU VỐN HIỆN TẠI.....	4
2 GIỚI THIỆU ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ.....	5
2.1 CƠ SỞ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN.....	5
2.2 MỤC ĐÍCH.....	5
2.3 NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH.....	5
2.4 PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN	6
2.5 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH.....	9
2.5.1 Mục đích phát hành:.....	9
2.5.2 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành	10
2.6 CÁC VẤN ĐỀ ỦY QUYỀN.....	10
2.7 CÁC BƯỚC THỰC HIỆN PHÁT HÀNH.....	11

1 THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NHU CẦU VỐN CHO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.1 THÔNG TIN CHÍNH VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP**
- Tên giao dịch viết tắt: **DMC**
- **Nhãn hiệu thương mại:**



- **Trụ sở chính của Tổng công ty:**
- **Địa chỉ:** Tầng 6 & 7, Tòa nhà Viện Dầu khí, số 173, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- **Điện thoại:** (84.4) 35140350 - (84.4) 38562861 Fax: (84.4) 38562552
- **Website:** www.pvdmc.com.vn
- **Mã số thuế:** 0100150873
- **Nơi mở tài khoản:** 102 010 000 000 422 tại Ngân hàng Công thương Ba Đình
- **Vốn điều lệ:** 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- **Ngành nghề kinh doanh:**
 - Nghiên cứu chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu và các dịch vụ kỹ thuật dầu khí khác;
 - Thu gom, xử lý, tái chế các loại phế liệu và chất thải của ngành dầu khí;
 - Xử lý môi trường và chuyển giao công nghệ xử lý môi trường;
 - Kinh doanh các hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế;

- Xuất nhập khẩu hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, thiết bị, nguyên liệu, vật tư phục vụ cho ngành công nghiệp dầu khí, phục vụ xử lý, chống ô nhiễm môi trường và các ngành công nghiệp khác;
- Kinh doanh vật liệu phục vụ các ngành công nghiệp;
- Kinh doanh khí đốt và các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học;
- Kinh doanh phụ gia cho dung dịch khoan
- Kinh doanh vật liệu xây dựng phục vụ dầu khí và các ngành kinh tế;
- Kinh doanh các loại phân bón sản xuất trong và ngoài nước;
- Kinh doanh dịch vụ kho bãi và vận chuyển (logistics);
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Khai thác mỏ và sản xuất, mua bán khoáng sản trong và ngoài nước (trừ loại Nhà nước cấm), kinh doanh thiết bị, máy móc phục vụ cho ngành khai thác khoáng sản và các ngành công nghiệp khác;
- Đại lý phân phối và kinh doanh các sản phẩm hàng tiêu dùng, đồ điện gia dụng, hàng hoá vật tư thiết bị, điện máy, điện tử;
- Đại lý bảo hiểm về lĩnh vực bảo hiểm xe, máy móc, con người;
- Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm có liên quan: dầu nhờn;
- Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt;
- Bán buôn nguyên liệu bông xơ; thuốc nhuộm; nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may; Bán buôn nhựa đường và các loại nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường; Bán buôn phôi sắt;
- Bán buôn cao su;
- Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt nhựa Polypropylen và các sản phẩm có liên quan;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng: Lập đề án tìm kiếm, thăm dò khoáng sản; Thi công tìm kiếm, thăm dò khoáng sản;
- Xây dựng và kinh doanh cao ốc (chỉ hoạt động xây dựng công trình khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật);
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh./.

1.2 CƠ CẤU VỐN HIỆN TẠI

STT	Tên cổ đông	Số vốn góp (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông hiện hữu	350.000	100
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	116.774,97	33,36
2	Cổ đông hiện hữu khác	233.225,03	66,64

2 GIỚI THIỆU ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

2.1 CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006 có hiệu lực từ ngày 01/01/2007;
- Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 17/2007/TT-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ Tài chính Hướng dẫn Hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Nghị định số 01/2010/NĐ-CP ngày 04/01/2010 về chào bán riêng lẻ.

2.2 MỤC ĐÍCH

Mục đích của đợt phát hành lần này là nhằm đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, hiệu quả và phù hợp với các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty (tốc độ tăng trưởng doanh thu theo định hướng sẽ tăng từ 20 – 30%/năm). Đồng thời thông qua việc chào bán cho các đối tác chiến lược Tổng Công ty sẽ lựa chọn được các nhà đầu tư có uy tín, có dự án, tiềm năng, hỗ trợ Tổng Công ty trong công tác quản lý, thị trường, mở rộng lĩnh vực đầu tư, xây lắp của Tổng Công ty. Đảm bảo phù hợp với mục đích và chiến lược phát triển của Tổng Công ty;

Ngoài ra, trong đợt phát hành này còn hướng đến việc chào bán ưu đãi cho các CBCNV chủ chốt để tạo sự gắn kết và tạo động lực làm việc, gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

2.3 NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Trên cơ sở mục đích của đợt phát hành, việc xây dựng phương án phát hành được thực hiện theo nguyên tắc:

- Đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Đem lại lợi ích tối đa cho doanh nghiệp trên cơ sở giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa doanh nghiệp, cổ đông và các nhà đầu tư.

- Việc phát hành chứng khoán sẽ được xây dựng đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn kinh doanh nhưng không gây áp lực lớn đến kết quả kinh doanh cũng như tình hình tài chính của doanh nghiệp.
- Phương án phát hành có tính đến kế hoạch thoái vốn của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam tại doanh nghiệp theo tỷ lệ vốn của Tập đoàn sau phát hành (29% vốn điều lệ).
- Phương án phát hành phải đảm bảo tính khả thi, có khả năng thành công cao.

2.4 PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tên cổ phần : Cổ phần phổ thông Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP
2. Loại cổ phần phát hành : Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
4. Số lượng cổ phần phát hành : 15.000.000 cổ phần
5. Đối tượng chào bán :
Cổ đông hiện hữu (100:25)
 - Khối lượng chào bán : **8.750.000** cổ phần
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: : **87.500.000.000** đồng
 - Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phần.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền : Cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký mua theo phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ **100:25** (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua, cứ 100 quyền mua cổ đông được mua 25 cổ phần phát hành thêm).
 - Xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu chào bán cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 889 cổ phiếu, sẽ được hưởng 899 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu phát

hành thêm cổ đông A được mua như sau: $(889 \times 25)/100 = 222,25$ CP. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 222 cổ phiếu.

- Chuyển nhượng quyền mua : Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba (Ví dụ: cổ đông A sở hữu 1.000 quyền mua cổ phiếu, tương đương số cổ phiếu được mua là 250 cổ phiếu. Cổ đông A có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư B được mua 100 cổ phiếu và nhà đầu tư C được mua 100 cổ phiếu. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu từ cổ đông A cho bất kỳ người nào khác).

CBCNV

- Khối lượng chào bán : 500.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: : 5.000.000.000 đồng
- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phần.
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần chào bán cho CBCNV sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Chuyển nhượng quyền mua : CBCNV trong Tổng Công ty không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác. Toàn bộ số lượng cổ phần được mua sẽ được chuyển nhượng ngay sau khi số lượng cổ phần phát hành thêm được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Các vấn đề khác : Chương trình lựa chọn do Hội đồng quản trị

Tổng Công ty quyết định sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương

Đối tác chiến lược

- Khối lượng chào bán
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:
- Giá chào bán

5.750.000 cổ phần
57.500.000.000 đồng

Giá trị sổ sách của Tổng Công ty thời điểm **31/12/2011 là 16.870 đồng/cổ phần**. Tuy nhiên, xét nhu cầu về vốn đầu tư của Tổng Công ty và khả năng chào bán cho các đối tác chiến lược trong điều kiện bị hạn chế chuyển nhượng (theo quy định tại Nghị định số 01/2010/NĐ-CP ban hành ngày 04/01/2010 của Chính phủ) và tình hình thị trường liên tục sụt giảm, Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động đàm phán và quyết định mức giá chào bán cho cổ đông chiến lược nhưng không thấp hơn **10.500 đồng/cổ phần**.

- Hạn chế chuyển nhượng
- Tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược
- Chuyển nhượng quyền mua

Thời hạn nắm giữ của cổ đông chiến lược là 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành (theo quy định tại Nghị định số 01/2010/NĐ-CP ban hành ngày 04/01/2010 của Chính phủ).

Là các tổ chức, cá nhân có tiềm lực về tài chính
Là khách hàng hoặc đối tác cam kết hỗ trợ Tổng Công ty về mặt quản lý, kỹ thuật, công nghệ, phát triển thị trường, nâng cao thương hiệu, sức cạnh tranh của Tổng Công ty trong lĩnh vực kinh doanh mà Tổng Công ty đang hoạt động.

Đối tác chiến lược sẽ không được chuyển nhượng quyền mua cho đối tượng khác

- Quyền mua cổ phần : Cổ đông chiến lược tham gia mua cổ phiếu của đợt phát hành đợt này sẽ không có quyền mua cổ phần dành cho cổ đông hiện hữu.
- 6. Phương thức phát hành : Phát hành đại chúng cho cổ đông hiện hữu, phát hành cho Cán bộ công nhân viên, cán bộ chủ chốt theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Tổng Công ty và Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược.
- 7. Thời gian thực hiện dự kiến : Năm 2012
- 8. Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành : 152.875.000.000 đồng
- 9. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 500.000.000.000 đồng
- 10. Cơ cấu vốn điều lệ sau phát hành

TT	Cổ đông	Trước phát hành			Sau phát hành		
		Giá trị (đồng)	Khối lượng (CP)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Khối lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông hiện hữu	350.000.000.000	35.000.000	100%	437.500.000.000	43.750.000	87,5%
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	116.774.970.000	11.677.497	33,36%	145.968.710.000	14.596.871	29,19
2	Cổ đông hiện hữu khác	233.225.030.000	23.322.503	66,64%	291.531.290.000	29.153.129	58,31
II	Cổ đông khác				62.500.000.000	6.250.000	12,5%
1	CBCNV				5.000.000.000	500.000	1%
2	Cổ đông chiến lược				57.500.000.000	5.750.000	11,5%
	Tổng	350.000.000.000	35.000.000		500.000.000.000	50.000.000	

2.5 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

2.5.1 Mục đích phát hành:

- Bổ sung vốn lưu động
- Tài trợ cho các dự án đầu tư.

- Tái đầu tư trang thiết bị

2.5.2 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Số tiền thu được từ đợt phát hành (dự kiến) là **152.875.000.000 đồng** dự kiến được sử dụng như sau:

STT	Khoản mục	Sử dụng vốn huy động
1	Đầu tư XD dự án Nhà máy hóa phẩm dầu khí Vũng Tàu	37.453.883.435
2	Dự án đầu tư Hệ thống thiết bị làm sạch bồn bể, kho chứa dầu ngoài khơi, tàu chở dầu	33.660.000.000
3	Dự án đầu tư kho bãi tại Đình Vũ (tiền thuê đất)	28.584.875.000
4	Góp vốn vào Công ty Liên doanh DMC-VTS (Lào)	10.500.000.000
5	Góp vốn vào Công ty DMC WS	20.000.000.000
6	Bổ sung vốn lưu động	22.676.241.565
	Tổng cộng	152.875.000.000

2.6 CÁC VẤN ĐỀ ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành.
- Tìm kiếm, đàm phán và lựa chọn đối tác chiến lược theo tiêu chuẩn lựa chọn đối tác chiến lược.
- Xem xét và ký hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu cần)
- Xây dựng tiêu chí và lập danh sách cán bộ công nhân viên được phân phối cổ phần.
- Xây dựng phương án và xử lý đối với số cổ phần chưa phân phối sau khi đã thực hiện việc chào bán cho cổ đông hiện hữu, CBCNV và đối tác chiến lược với các điều kiện chào bán không ưu đãi hơn so với cổ đông hiện hữu.
- Hoàn tất các thủ tục để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả đợt phát hành bao gồm sửa đổi điều lệ theo đúng mức vốn điều lệ tăng thêm, thay đổi đăng ký kinh doanh, đăng

ký và niêm yết bổ sung và các thủ tục khác theo quy định.

- Cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán để thực hiện những mục đích nêu trên, trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổng Công ty.

2.7 CÁC BƯỚC THỰC HIỆN PHÁT HÀNH

- ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành;
- Lập hồ sơ phát hành xin phép cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện phát hành;
- Báo cáo kết quả phát hành;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Ngọc Khánh

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN
VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 713 /TTr - DMC

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2012

TỜ TRÌNH

Về việc: Ủy quyền lựa chọn thay thế thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty DMC

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí - CTCP đã được ĐHCĐ thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2008;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông một việc như sau:

Hiện nay, Ban kiểm soát Tổng công ty DMC hoạt động với 3 thành viên chuyên trách, trong đó Bà Trịnh Thị Len thành viên Ban kiểm soát đến tuổi nghỉ chế độ từ ngày 1/10/2012. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thay thế thành viên Ban kiểm soát kịp thời, ổn định hoạt động kiểm soát trong năm, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn thành viên Ban kiểm soát thay thế đủ tiêu chuẩn theo quy định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ gần nhất.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Minh Đức

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN
VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP
Số: 714 /DMC - BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2012

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty DMC

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí - CTCP đã được ĐHCĐ thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 2068/NQ - DKVN ngày 16/03/2010 của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 - 2012;

Sau khi xem xét hồ sơ năng lực của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Ban kiểm soát nhận thấy: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là Công ty kiểm toán hàng đầu của Việt Nam, đạt trình độ Quốc tế, có đội ngũ chuyên viên được đào tạo bài bản, đã thực hiện kiểm toán nhiều năm liền cho Tổng công ty DMC. Do đó, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Tổng công ty.
2. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty đàm phán với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam về phí kiểm toán và các điều khoản khác, báo cáo Hội đồng quản trị Tổng công ty trước khi ký hợp đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phạm Minh Đức